BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2010/TT-BTC ngày 15 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

Tên Công ty đại chúng : Công ty Cổ phần Du lịch Thương mại và Đầu tư

Mã chứng khoán đăng ký giao dịch tại Sở GDCK Hà nội : TTR

Năm báo cáo : 2011

I. Lịch sử hoạt động của Công ty :

Công ty Cổ phần Du lịch Thương mại và Đầu tư tên giao dịch Tourism Trade and investment joint stock company - Tracotour có trụ sở chính tại 16A Nguyễn Công Trứ - Hai Bà Trưng - Hà Nội.

Là doanh nghiệp cổ phần hoá từ Công ty vận chuyển khách du lịch theo quyết định số 689/QĐ-TCDL ngày 4/11/2005 của Tổng cục trưởng Tổng cục Du lịch.

Với lịch sử hơn 40 năm xây dựng và phát triển từ khi chuyển đổi thành công ty cổ phần, Công ty đã không ngừng hoàn thiện chủ động xây dựng kế hoạch và chiến lược sản xuất kinh doanh và trở thành doanh nghiệp cung cấp đa dạng các sản phẩm du lịch thương mại. Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn nhưng Công ty vẫn nỗ lực không ngừng để hoàn thành các kế hoạch chỉ tiêu đề ra, hoàn thành nghĩa vụ với nhà nước và đảm bảo ổn định đời sống của cán bộ công nhân viên trong doanh nghiệp.

Ngày 4 / 12 /2009 cổ phiếu của Công ty với mã chứng khoán TTR đã được chính thức giao dịch trên sàn giao dịch Upcom.

1/.Quá trình phát triển

- Ngành nghề kinh doanh theo giấy CNĐKKD Công ty cổ phần số: 0103011189 do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà nôi cấp lần đầu ngày 30/3/2006 và thay đổi lần thứ 2 ngày 13/8/2008. Công ty được phép kinh doanh các lĩnh vực sau:

+ Kinh doanh khách sạn, nhà hàng ăn uống và các dịch vụ giải trí; kinh doanh các dịch vụ du lịch khác(không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)

+ Vận chuyển khách du lịch.

+ Kinh doanh lữ hành quốc tế và nội địa.

+ Tư vấn du học.

+ Kinh doanh thương mại, xuất nhập khẩu tổng hợp.

+ Cho thuê nhà, văn phòng, kho bãi, phương tiện vận tải, thiết bị chuyên dùng.

+ Lập và quản lý thực hiện các dự án đầu tư (không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình)

+ Kinh doanh bất động sản.

+ Xây dựng các công trình dân dụng.

+ Kinh doanh thiết bị máy móc, lắp đặt và chuyển giao công nghệ các dây chuyền sản xuất.

+ Vận tải hành khách bằng xe ô tô theo hợp đồng, liên tỉnh, taxi.

2/. Tình hình hoạt động:

Năm 2011 tình hình suy giảm kinh tế đã qua. Nền kinh tế tuy đã có dấu hiệu hồi phục song dấu hiệu phục hồi chậm, nhất là trong lĩnh vực du lịch và dịch vụ, nhưng năm 2011 Công ty đã triển khai hoạt động SXKD có hiệu quả. Hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu của Đại hội đồng cổ đông đề ra, thực hiện nghĩa vụ nộp thuế cho nhà nước đầy đủ và nghiêm túc. Chế độ cho người lao động được đảm bảo, ổn định ngày càng được cải thiện. Các sản phẩm dịch vụ mang thương hiệu TRACOTOUR đã khẳng định trên thị trường.

3/. Định hướng phát triển :

Tiếp tục duy trì và phát tiển sản xuất kinh doanh, bảo đảm việc làm và thu nhập ổn định ổn định cho người lao động. Ưu tiên tập chung vốn và mọi nguồn lực đầu tư phát triển các dịch vụ kinh doanh có hiệu quả của Công ty: Phương tiện vận chuyện khách du lịch, nâng cấp chất lượng khách sạn Hướng dương, thúc đẩy mạnh kinh doanh Lữ hành (nội địa và quốc tế) và dịch vụ Thương mại. Phấn đấu doanh thu hàng năm tăng 15% cho các năm tiếp theo.

Tiến hành triển khai 2 dự án đầu tư tại gara Hoàng liệt và 16A Nguyễn Công trứ.

* Dự án gara Hoàng Liệt:

Dự kiến lập dự án đầu tư xây dựng để chuyển đổi khu gara xe ô tô tại Hoàng Liệt để xây dựng mới toà nhà hỗn hợp bao gồm: Trung tâm thương mại, siêu thị, văn phòng và nhà ở phục vụ nhu cầu phát triển Công ty và người dân, góp phần tạo thêm cảnh quan kiến trúc thành phố Hà nội, phù hợp với quy hoạch phát triển của Thủ đô.

* Dự án 16A Nguyễn Công Trứ :

Tại trụ sở Công ty 16A Nguyễn Công Trứ dự kiến đầu tư xây dựng mới khu trung tâm văn phòng cho thuê, thương mại nhà ở theo tiêu chuẩn mới, hiện đại nhằm cải thiện cơ sở vật chất hiện có, mở rộng kinh doanh, phát huy hiệu quả cơ sở vật chất, phù hợp với sự phát triển lâu dài.

II. Báo cáo của Hội đồng quản trị

Năm 2011 do tình hình lạm phát kéo dài nặng nề hơn các năm trước. Bên cạnh các yếu tố chí phí điện, nước, xăng dầu biến động, chi phí gây ảnh hưởng lớn nhất đến doanh nghiệp là giá thuê đất (tăng 300%) đã tạo áp lực lớn đến việc hoàn thánh chỉ tiêu lợi nhuận và tỷ lệ cổ tức.

Chủ động đối phó với tình hình khó khăn ngay từ đầu năm HĐQT, Ban điều hành đã đưa ra các chương trình, giải pháp kinh doanh cụ thể cho từng lĩnh vực của Công ty. Chú trọng đầu tư nâng cao cơ sở vật chất, chất lượng lao động để nâng cao chất lượng phục vụ, mở rộng phát triển kinh doanh các lĩnh vực mới bên cạnh các sản phẩm truyền thống tạo thêm nguồn thu, lợi nhuận cho Công ty. Kết hợp với các tổ chức đảng, công đoàn, đoàn thanh niên tạo sự gắn bó đoàn kết trong tập thể người lao động từng bước khắc phụ khó khăn, duy trì sản xuất kinh doanh nên đã có tác động tích cực để hoàn thành các chỉ tiêu cơ bản của ĐHCĐ năm 2011 mà không phải đề nghị điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch do phát sinh khách quan.

Kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2011.

STT	Các chỉ tiêu chính	Đơn vị tính	Kế hoạch Năm 2011	Thực hiện năm 2011	Tỷ lệ (%)
	Vốn điều lệ	Tr.đ	19.933.930	19.933.930	100
1	Doanh thu	-	22.990.000	27.487.000	119,5
2	Nộp ngân sách	-	2.000.000	3.000.000	150
3	Lợi nhuận trước thuế	-	2.565.750	2.598.340	101
4	Tỷ suất lợi nhuận/vốn	%	12,87	13	101
5	Thu nhập LĐBQ	-	4.000.000	4.100.000	102,5

III. Báo cáo của Ban giám đốc

I/ Một số chỉ tiêu đánh giá khái quát thực trạng tài chính và kết quả của hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty năm 2011 :

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2011/Kỳ này	Năm2010/Kỳ trước
Cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn			
Cơ cấu tài sản			
Tài sản ngắn hạn/Tổng số tài sản	%	42.18	38.88
Tài sản dài hạn/Tổng số tài sản	%	56.52	61.12
Cơ cấu nguồn vốn			
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	20.60	10.04
Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	79.40	89.96
Khả năng thanh toán			
Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	4.86	9.96
Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	2.86	6.55
Khả năng thanh toán nhanh	Lần	1.44	2.88

Tỷ suất sinh lời			
Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu			
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu thuần	%	10.21	11
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần	%	8.23	9,70
Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản			
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng tài sản	%	8.70	9.10
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản	%	7.02	7.93
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu	%	8.85	8,81
Lãi cơ bản trên cổ phiếu		1.052	1.019

* Giá trị sổ sách / 1 cổ phiếu tại thời điểm 31/ 12 /2011 : 11.500 đồng

* Tổng số cổ phiếu theo từng loại :

Cổ phiếu phổ thông : 19.933.930 cổ phiếu

Tổng số cổ phiếu đang lưu hành: 19.933.930 cổ phiếu

Vốn hóa thị trường : 19.933.930.000 đồng

Cổ tức năm 2011 dự kiến chia cho các cổ đông : 7,8%

2/Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Tình hình hoạt động SXKD những tháng đầu năm của Công ty rất khó khăn, lạm phát giá cả tăng cao đã ảnh hưởng đến hầu hết các sản phẩm kinh doanh của Công ty . Để khắc phục các khó khăn của những tháng đầu năm, mặc dù hoạt động kinh doanh thương mại, dịch vụ vẫn còn khó khăn do sự phục hồi chậm của nền kinh tế nhưng nhờ có các biện pháp kinh doanh hợp lý phát triển đa dạng các ngành nghề kinh doanh, điều chỉnh cơ cấu sản phẩm, chú trọng các sp có hiệu quả cao duy trì các sản phẩm kinh doanh truyền thống, đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất,chú trọng các biện pháp giảm chi phí, tăng hiệu quả khoán sản phẩm, khoán kinh doanh, chú ý đến công tác marketing, phát triển thương hiệu...do đó năm 2011 Công ty đã hoàn thành được các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra của ĐHCĐ và đảm bảo đời sống thu nhập cho người lao động

Tỷ suất lợi nhuận/vốn năm 2011 đạt 100.5 % kế hoạch năm, tiếp tục việc quản lý tài chính tập trung, vấn đề kiểm soát tài chính thu chi được thực hiện chặt chẽ.

Tài chính của Công ty lành mạnh, không có khoản nợ xấu, nợ quá hạn ngân hàng, nguồn vốn chủ sở hữu an toàn và tiếp tục phát triển. Công tác đầu tư vẫn được chú trọng, trong năm đã thực hiện việc cải tạo khu massage cũ thành khu liên văn phòng khang trang và hiện đại phục vụ HĐQT, ban điều hành và các phòng ban chức năng, đơn vị kinh doanh. Bên cạnh đó tiến hành sửa chữa, cải tạo lại khu văn phòng tầng 4 thành 6 phòng khách tiêu chuẩn đưa vào kinh doanh, đồng thời mở rộng nhà hàng Hướng dương.

Công ty luôn duy trì sự ổn định , đoàn kết trong nội bộ, chú trọng xây dựng văn hoá doanh nghiệp, thúc đẩy sự gắn bó của người lao động với Công ty. Tiếp tục kế hoạch đào tạo, tạo điều kiện cho CBCNV đi học nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của bộ phận làm công tác quản lý và tổ chức học tập nâng cao nghiệp vụ và ngoại ngữ cho CBVNV trực tiếp sản xuất kinh doanh.

Đời sống người lao động được đảm bảo, từng bước nâng cao thu nhập, duy trì các chế độ bảo hiểm, phúc lợi, hiếu hỷ ... Năm 2011 tiền lương, thu nhập người lao động đạt 102% so với kế hoạch.

Các công tác đoàn thể: Các tổ chức Đảng, Công đoàn, thanh niên tiếp tục đẩy mạnh hoạt động kết hợp với Ban điều hành tạo sự đồng thuận , đoàn kết giúp Công ty ổn định, phát triển sản xuất kinh doanh.

Công tác xây dựng và quảng bá thương hiệu luôn được Công ty quan tâm và phát triển : đẩy mạnh các chiến dịch quảng cáo sản phẩm, thương hiệu trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm thu hút khách hàng đến với Công ty. Trong năm 2011 Công ty đã đạt danh hiệu " Thương hiệu Việt uy tín " do tạp chí thương hiệu Việt trao tặng

Làm tốt nghĩa vụ với nhà nước, quyền lợi các cổ đông và người lao động.Xây dựng tốt mối quan hệ với chính quyền địa phương, các tổ chức liên quan.

3. Kế hoạch phát triển trong năm 2012:

- Tổ chức tốt đại hội cổ đông thường niên vào tháng 4 năm 2012.

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp hiệu quả. Chú trọng công tác bồi dưỡng nghiệp vụ, ngoại ngữ cho người lao động. Bổ xung lao động có chất lượng.

- Tiếp tục cải tiến phương pháp phân phối tiền lương, thu nhập bao gồm cả việc điều chỉnh mức lương và việc đánh giá hiệu quả, mức độ hoàn thành nhiệm vụ đảm bảo

tăng năng suất lao động. Xây dựng nguồn thưởng, mức thưởng năng suất sáng kiến với cơ chế linh hoạt nhằm tạo sự chủ động cho Ban điều hành thúc đẩy hoạt động thi đua trong Công ty. Cải thiện thu nhập người lao động đảm bảo phù hợp với mức trượ giá.

- Tiếp tục thực hiện việc đầu tư vốn cho các đơn vị cơ sở để mở rộng nâng cấp các sản phẩm của đơn của đơn vị để phù hợp với thị hiếu của khách hàng. Thanh lý xe cũ, đầu tư xe mới, cải tạo, bổ xung thiết bị buồng phòng theo tiêu chuẩn sao hạng khách sạn; cải tạo sửa chữa nhà kho, máy móc thiết bị nhằm nâng cao chất lượng du lịch, dịch vụ tạp nguồn thu có giá trị cao. Bổ xung nâng số lượng buồng phòng trên cơ sở đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng tầng khách sạn tại 16A Nguyễn Công Trứ. . Đẩy mạnh công tác quảng bá tiếp thị, xây dựng thương hiệu Tracotour, nâng cao khả năng cạnh tranh. Tham gia hội nghị, hội thảo, hội chợ triển lãm và các hình thức quảng bá điện tử.

- Triển khai hoạt động đầu tư tài chính, nâng cao hiệu quả đồng vốn thông qua hợp tác đầu tư, các hoạt động khai thác bất động sản, thương mại dịch vụ.Tiếp tục mở rộng khoán sản phẩm tới đơn vị và người lao động.

- Tiếp tục triển khai dự án tại ga ra Tứ kỳ - Hoàng Liệt.

- Tiếp tục thực hiện các chính sách phúc lợi cho người lao động, duy trì phát triển các hoạt động văn hóa, thể thao, giao lưu giữa các đơn vị, các đối tác nhằm cải thiện đời sống tinh thần CBCNV. Quan tâm tạo điều kiện cho các đoàn thể trong Công ty hoạt động có hiệu quả và phát huy vai trò chức năng hỗ trợ cùng chính quyền thực hiện và xây dựng công ty ổn định và phát triển.

- Làm tốt công tác đảm bảo an ninh trật tự, PCCN - PCLB -ATLĐ, đảm bảo an toàn tuyệt đối cả về người và tài sản. Tăng cường ổn định nội bộ, sự đoàn kết nhất trí trong Công ty. Đẩy mạnh việc tuyên truyền phổ biến và thực hiện các tiêu chí văn hóa Tracotour tạo sự phát triển bền vững. Phối hợp chặt chẽ giữa Ban điều hành với các tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên, hội phụ nữ….tạo thành khối đoàn kết cùng phát triển.

IV/ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán :

Toàn văn báo cáo tài chính đã được kiểm toán được đăng tải trên trang web : http:// www. tracotour.com

V/ Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán

1. Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN)

- Ý kiến kiểm toán độc lập :Kèm theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2011

Số : 21 /2012/BCKT-AASCN

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2011

của Công ty Cổ phần Du lịch Thương mại và Đầu tư

Kính gửi: *HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC*

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ

Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Du lịch Thương mại và Đầu tư được lập ngày 01 tháng 3 năm 2011 bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2011, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày được trình bày từ trang 05 đến trang 29 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các báo cáo này căn cứ trên kết quả kiểm toán của chúng tôi.

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2010 đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn tại Hà Nội với ý kiến chấp nhận toàn phần.

Cơ sở ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán phải được lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Tổng Giám đốc cũng như cách trình bày tổng quát Báo cáo tài chính. Chúng tôi cho rằng công việc kiểm toán của chúng tôi đã đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho ý kiến kiểm toán.

Những vấn đề ảnh hưởng đến ý kiến của kiểm toán viên

Tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2011, các khoản công nợ phải thu, phải trả chưa được Công ty đối chiếu, xác nhận đầy đủ.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, ngoại trừ các vấn đề nêu trên và ảnh hưởng của chúng, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Du lịch Thương mại và Đầu tư tại ngày 31 tháng 12 năm 2011, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Hà Nội, ngày 6 tháng 3 năm 2012

Chi nhánh Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn

Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt

Giám đốc	**Kiểm toán viên**
Bùi Ngọc Vương	**Bùi Thị Ngọc Lân**
Chứng chỉ KTV số: 0941/KTV	Chứng chỉ KTV số: 0300/KTV

VII/ Tổ chức và nhân sự:

1.1. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong BĐH:

✓ Tổng giám đốc – Ông Đỗ Hiến

- Họ và tên : Đỗ Hiến
- Chức vụ : Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc
- Giới tính : Nam
- Số CMND : 010093426
- Ngày tháng năm sinh : 20/12/1960
- Quốc tịch : Việt Nam
- Bằng cấp : Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác (tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):

1978 - 1982 : Học khoa kinh tế CN - ĐH kinh tế quốc dân - Cử nhân kinh tế

9/1982 - 1983 : Được chọn đi học trường sỹ quan hậu cần . Hàm thiếu uý

11/1983 : Vào làm việc tại Công ty Du lịch 12 - Cục chuyên gia

Bí thư Đoàn cơ sở Công ty từ 1987 - 1991.

Đại biểu HĐND Quận Ba Đình khoá 1989 - 1994.

1991- 1993 : Học tại chức ĐH ngoại thương - Cử nhân ngoại thương

Từ năm 1994 : Trưởng phòng kế hoạch Công ty

Từ năm 1994 - 1996 : Chủ tịch hội đồng Công ty

Từ tháng 2/1999 : Tổng cục du lịch bổ nhiệm làm PGĐ Công ty du lịch 12

Từ tháng 10/2000 : TCDL cử làm phụ trách điều hành Công ty Du lịch 12

Từ tháng 2/2002 : Tổng cục DL điều động và bổ nhiệm làm Giám đốc Công ty vận chuyển khách du lịch.

Từ năm 2003 - 2005 : Học và tốt nghiệp lý luận chính trị cao cấp.

Từ tháng 1/2006 : Được Tổng cục trưởng Tổng cục DL (nay là Bộ văn hóa Thông tin và Du lịch) cử là người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp khi cổ phần hoá Công ty vận chuyển khách du lịch.

- Từ năm 2006 đến năm 2010 là chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ I và tại ĐH cổ đông nhiệm kỳ II năm 2010 – 2015 được bầu tiếp tục giữ chức chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ.
- Số lượng cổ phần của TRACOTOUR mà bản thân đang nắm giữ (tính đến hết ngày 31/12/2010): 103.898 cổ phần.
- Các khoản nợ với Công ty: không

✓ Phó tổng Giám đốc - Ông Lê Văn Hồng

- Họ và tên : Lê Văn Hồng
- Chức vụ : Phó tổng Giám đốc
- Giới tính : Nam
- Số CMND : 010687532
- Ngày tháng năm sinh : 15/12/1962
- Quốc tịch : Việt Nam
- Bằng cấp : Cử nhân QTKD
- Quá trình công tác (tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):

1983 - 2000: Công nhân lái xe Công ty vận chuyển khách du lịch

1987 - 1989: Bí thư đoàn Công ty

2001 - 2004: Phó giám đốc khách sạn Hướng Dương - Công ty vận chuyển khách du lịch

2004 - 3/2006: Phó phòng KH Công ty vận chuyển khách du lịch

1/2006 : Tốt nghiệp đại học thương mại - Cử nhân QTKD

4/2006 - 8/2006: Trưởng phòng thị trường kinh doanh Công ty CP du lịch thương mại và đầu tư

9/2006 - 5/2007: Giám đốc Xí nghiệp xe Công ty CP du lịch thương mại và đầu tư

6/2007 - đến nay : Phó Tổng giám đốc - Giám đốc Xí nghiệp xe Công ty CP du lịch thương mại và đầu tư.

- Số lượng cổ phần của TRACOTOUR mà bản thân đang nắm giữ (tính đến hết ngày 31/12/2010): 9.437 cổ phần.

VII/ Thông tin về HĐQT : Tại đại hội cổ đông nhiệm kỳ 2010 – 2015, đại hội đã bầu HĐQT và Ban kiểm soát :

a. Hội đồng quản trị

1. Ông Đỗ Hiến - Chủ tịch HĐQT
2. Bà Cao Thị Tạo - Phó chủ tịch HĐQT
3. Ông Trần Đức Tuấn - Thành viên HĐQT.
4. Ông Nguyễn Đức Trung - Thành viên HĐQT.
5. Ông Lê Văn Hồng - Thành viên HĐQT.
6. Ông Nguyễn Chí Thành - Thành viên HĐQT (Bổ nhiệm ngày 26/4/2011)

Số thành viên độc lập không tham gia điều hành Công ty là 03 người:

Ông Trần Đức Tuấn - Thành viên HĐQT.

Ông Nguyễn Đức Trung - Thành viên HĐQT.

Ông Nguyễn Chí Thành - Thành viên HĐQT (Bổ nhiệm ngày 26/4/2011)

b. Ban kiểm soát:

1. Ông Cao Văn Chu - Trưởng ban
2. Ông Lê Thanh Sơn - Uỷ viên
3. Bà Bùi Thị Thanh Bình - Uỷ viên

+ Hoạt động HĐQT: Theo quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị công ty Cổ phần Du lịch Thương mại và đầu tư :

- Xây dựng các chiến lược và kế hoạch kinh doanh cho Công ty.

- Thông qua và giám sát việc triển khai thực hiện các định hướng hoạt động kinh doanh.

- Báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của HĐQT, hoạt động giám sát đối với Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty trong năm tài chính cũng như tình hình và kết quả hoạt động của Công ty.

- Kiến nghị mức trả cổ tức, thời hạn, thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý các khoản lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh.

- Có toàn quyền nhân danh Công ty quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty phù hợp với pháp luật và Điều lệ của Công ty.

- Quyết định phương án kinh doanh, đầu tư, chiến lược phát triển của Công ty; quyết định giải pháp phát triển thị trường; thông qua hợp đồng mua bán, vay, cho vay, thuê, cho thuê, thế chấp tài sản và hợp đồng khác có giá trị lớn hơn hoặc bằng 50% tổng giá trị tài sản ghi trong sổ kế toán của Công ty.

- Có quyền định giá chào bán cổ phần , định giá tài sản góp vốn không bằng tiền mặt, liên doanh, liên kết với các tổ chức kinh tế trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

- Quyền quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ Công ty, quyết định thành lập Công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện của Công ty, mua bán cổ phần của Công ty khác.

- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức TGĐ, các Phó TGĐ và cán bộ quản lý quan trọng khác trong Công ty, quyết định mức lương và các lợi ích khác của cán bộ quản lý đó. Các chức danh quản lý các đơn vị, phòng ban, chi nhánh hoặc cấp tương đương phân cấp cho TGĐ quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm cách chức.

+ Hoạt động của Ban kiểm soát:

- BKS có trách nhiệm lập báo cáo kiểm soát tình hình hoạt động và kết quả kinh doanh hai (2) lần mỗi năm sau khi kết thúc sáu tháng và cả năm. Báo cáo kiểm soát sáu tháng được lập trước ngày 30/7 hàng năm và báo cáo kiểm soát cả năm được lập trong khoảng thời gian kể từ ngày kết thúc năm tài chính đến trước khi diễn ra ĐHCĐ thường niên 07 ngày.

- Tư vấn cho HĐQT việc chỉ định và bãi nhiệm Công ty kiểm toán, mức phí kiểm toán và các vấn đề khác liên quan đến kế toán và kiểm toán của Công ty;

- Tiến hành thảo luận với Công ty kiểm toán về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi tiến hành việc kiểm toán ;

- Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán trước khi tiến hành việc kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà Công ty kiểm toán muốn bàn bạc;

- Không được tiết lộ bí mật của Công ty;

- Có quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường theo qui định của Điều lệ Công ty;

- Có quyền được cung cấp đầy đủ và kịp thời thông tin, tài liệu về hoạt động kinh doanh của Công ty;

- Có quyền kiến nghị biện pháp bổ sung, sửa đổi, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Thù lao, các khoản lợi ích khác và chí phí cho từng thành viên HĐQT, Ban kiểm soát theo kế hoạch đã được đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

- Số lượng thành viên HĐQT, BKS, Ban giám đốc đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty : 02.

VIII. Các dữ liệu thống kê về cổ đông/ thành viên góp vốn

1. Cơ cấu vốn cổ đông

STT	Loại cổ đông	Số lượng CĐ	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
I	Cổ đông trong nước	147	1.993.393	100%
1	Cá nhân trong và ngoài Công ty	146	921.391	46.22%
2	Tổ chức (Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước)	1	1.072.002	53,78%
II	Cổ đông nước ngoài			
1	Cá nhân			
2	Tổ chức			

2. Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn :

TT	Tên cổ đông	Số CP	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Thị Kim Oanh	374,263	18.79
2	Đỗ Hiến	103,898	5,21
3	Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn Nhà Nước (SCIC)	1,072,002	53.78

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ

Đỗ Hiến